TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HSST
Ngày: 29/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **LÊ CÔNG QUYỀN.**

2. Bà **HUỲNH HOA THIÊN LÝ.**

Thư ký phiên tòa: Bà **ĐINH THỊ HIÊN –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **PHAN THANH NHÃ –** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST – HS ngày ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

NGÔ THANH Đ, sinh năm 1999, tại Tây Ninh; trú tại: nhà số 14, tổ 30, ấp TrL, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thanh P (đã chết) và bà Phạm Thị Diễm Tr; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: có 01 tiền án: Tại Bản án số 14/2019/HSST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01(một) năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/01/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại**: Anh **Trần Phước TH**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp TrĐ, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Anh **Trần Thành Đình Q**, sinh năm 1988. Địa chỉ: số 150, kp 2, p 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Thanh Đ là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo có vay tín dụng đen của người tên "T" (không rõ nhân thân) số tiền 5.000.000 đồng để tiêu xài và mua ma túy để sử dụng.

Vào khoảng 19 giờ ngày 29/12/2021, bị cáo Đ có nhậu chung anh Dương Tấn L và anh Trần Phước TH và một số người khác tại nhà anh TH ở ấp TrĐ, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc nhậu, bị cáo Đ có điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki, loại Raider biển số: 70F1 – 816.03 của anh TH đang dựng ở trước sân nhà để đi mua thêm thức ăn. Trong lúc đi mua thức ăn, anh Nguyễn Thuận L1 điện thoại rủ bị cáo Đ xuống khu vực ngã tư TrV, thuộc xã ThĐ, huyện Gò Dầu để nhậu thì bị cáo Đ đồng ý. Khi bị cáo Đ mang thức ăn về nhà của anh TH xong thì bị cáo tiếp tục điều khiển xe của anh TH đến điểm hẹn với anh L1. Khi vừa định lấy xe đi, anh L đang ngồi nhậu chung với anh TH nhìn thấy hỏi, bị cáo Đ trả lời đi nhậu với anh L1. Anh TH có nghe anh L hỏi bị cáo Đ và không có ý kiến.

Trong lúc uống rượu với anh L1 tại huyện Gò Dầu, người tên T nhiều lần điện thoại cho bị cáo Đ để đòi tiền nên bị cáo Đ đã nảy sinh ý định cầm cố xe của anh TH để trả nợ. Lúc này, bị cáo Đ điều khiển xe đến nhà anh Trần Thành Đình Q, sinh năm 1988 ngụ kp 2, p 1, thành phố Tây Ninh nói với anh Q là xe của bị cáo, bỏ giấy tờ ở nhà và cầm xe cho anh Q lấy 5.000.000 đồng. Bị cáo dùng số tiền này để trả nợ cho người tên T và mua ma túy để sử dụng. Sau nhiều ngày không thấy bị cáo trả xe, anh TH điện thoại cho bị cáo nhưng không liên lạc được nên anh TH làm đơn tố cáo đến Công an xã TrĐ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KLĐG – TTHS ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Hoà Thành kết luận: 01 xe mô tô biển số 70F1 – 816.03, nhãn hiệu Suzuki, loại Raider màu đỏ đen có giá 40.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm.

Qua xác minh, bị cáo Đ không có tài sản nên không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh TH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Q yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 56/CT - VKSHT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Ngô Thanh Đ về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Thanh Đ về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thanh Đ mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Trần Thành Đình Q số tiền 5.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ngô Thanh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận của bị cáo, phù hợp kết luận định giá tài sản, bản ảnh vật chứng, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Ngô Thanh Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 29/12/2021, sau khi bị cáo Đ mượn xe mô tô biển số 70F1 – 816.03 trị giá 40.000.000 đồng của bị hại TH để đi công việc thì bị cáo nảy sinh ý định cầm cố xe của anh TH để lấy tiền trả nợ và mua ma tuý để sử dụng. Bị cáo điều khiển xe đến gặp anh Q nói là xe của bị cáo và cầm xe cho anh Q với số tiền 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình. Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất tham lam, lười lao động và xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án về tội: "Trộm cắp tài sản" chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành đề xuất là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Bị hại TH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Q số tiền 5.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh Đ phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Thanh Đ 02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị hại TH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo Đ bồi thường cho anh Q số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND thị xã Hòa Thành,
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành.
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng